TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2017/DS-ST
Ngày: 22/5/2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lâm Thị Kim Xuyến.

2/ Bà Vũ Thị Đức.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh A.

Ngày 22/5/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2017/TLST-DS ngày 07/4/2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2017/QĐST-DS ngày 04/5/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà H(Bé), sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 114, ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã K, tỉnh A (có mặt);

Bị đơn: Bà D, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 201, Khu phố dân cư Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã K, tỉnh A (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/3/2017, những lời trình bày của nguyên đơn, tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa như sau:

Năm 2015, bà D có tham gia góp hụi do bà làm chủ thảo gồm 03 dây hụi tháng và 05 dây hụi tuần.

Bà D đã hốt hết nhưng bà Dung không đóng hụi chết cho bà, bà phải đóng thay cho bà Dung phần hụi chết. Sau đó, hai bên có đối chiếu công nợ bà D còn nợ bà số tiền là 49.390.000đ.

Bà đã khởi kiện bà D một phần số nợ trên nhưng mới tính đến ngày 30/4/2016 và tại Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2016/DSST ngày 15/8/2016, Tòa án nhân dân thị xã K đã buộc bà D phải trả cho bà số tiền là 25.290.000đ. Nay đã đến hạn phải trả tiếp số nợ còn lại nhưng phía bà D không thực hiện tiếp nghĩa vụ trả nợ nên bà tiếp tục khởi kiện yêu cầu bà D phải trả tiến số tiền còn lại kể từ ngày

30/4/2016 cho đến khi hết hụi ngày 25/02/2017 là 24.100.000đ và không yêu cầu tính lãi

Bị đơn bà D trình bày ý kiến: Bà thừa nhận số tiền bà chơi hụi và bà đã hốt nhưng không đóng hụi chết cho H. Trước đó, H đã khởi kiện nhưng mới tính đến ngày 30/4/2016 và tại Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2016/DSST ngày 15/8/2016, Tòa án nhân dân thị xã K đã buộc bà phải trả số tiền là 25.290.000đ cho H. Nay bà xác định số nợ còn lại với số tiền là 24.100.000đ đúng như lời trình bày của H, bà đồng ý trả toàn bộ số 24.100.000đ nhưng xin trả dần trả mỗi tháng là 1.000.000đ cho đến khi tất toán nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà D, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 201, Khu phố dân cư Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã K, tỉnh A nên Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh A thụ lý vụ án là đúng quy định về thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đồng thời bà D có chơi góp hụi với bà Hnên được xác định quan hệ pháp luật dân sự là tranh chấp hợp đồng góp hụi theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 471 Bộ luật dân sự.

H đã đóng thay bà D phần hụi chết đến ngày 25/02/2017 là mãn hụi nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 150, 429 Bộ luật dân sự.

Về nội D: Tại bản tự khai ngày 10/4/2017 của bà D, biên bản hòa giải ngày 04/5/2017 và tại phiên tòa hôm nay bà D thừa nhận vào năm 2015, bà D có tham gia góp hụi do H làm chủ thảo gồm 03 dây hụi tháng và 05 dây hụi tuần. Bà D đã hốt hết nhưng bà D không đóng hụi chết cho H, H phải đóng thay cho bà D phần hụi chết. Sau đó, hai bên có đối chiếu công nợ bà D còn nợ H số tiền là 49.390.000đ. H đã khởi kiện bà D một phần số nợ trên nhưng mới tính đến ngày 30/4/2016 và tại Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2016/DSST ngày 15/8/2016, Tòa án nhân dân thị xã K đã buộc bà D phải trả H số tiền là 25.290.000đ. Nay đã đến hạn phải trả tiếp số nợ còn lại tính từ ngày 30/4/2016 đến ngày 25/02/2017 số tiền là 24.100.000đ nhưng do hoàn cảnh khó khăn bà D không thực hiện tiếp nghĩa vụ trả nợ cho H.

Xét thấy các bên đã thỏa thuận và đồng ý số tiền là 24.100.000đ bà D chưa đóng hụi chết cho H. Nên, H khởi kiện buộc bà D trả tiến số tiền còn lại kể từ ngày 30/4/2016 cho đến khi hết hụi ngày 25/02/2017 là 24.100.000đ và không yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu trên của H.

Buộc bà D phải chịu tiền án phí do yêu cầu của H được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 và các Điều 266, 269, 273, 280 Bộ luật tố tung dân sự;

- Căn cứ các Điều 150, 429, 471, 357 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim Hồng.

Buộc bà D phải trả số tiền là 24.100.000đ (hai mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng) cho bà Phan Thị Kim Hồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Buộc bà D phải chịu 1.205.000đ (một triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho ông bà Hsố tiền án phí dân sự sơ thẩm 424.000đ (bốn trăm hai mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006365 ngày 04/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Lâm Thị Kim Xuyến – Vũ Thị Đức	**Trần Diệp**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh A;
- VKSND thị xã K;
- Chi cục THA-DS thị xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Diệp